TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 05/2026/QĐST-DS	*Phú Thọ, ngày 29 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – PHÚ THỌ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Hoàng Tuấn Mạnh

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Việt Anh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 – Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Phú Thọ tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Hữu Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 10 – Phú Thọ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 243/2025/TLST - DS ngày 12 tháng 12 năm 2025 về yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 243/2026/QĐST-DS ngày 18 tháng 5 năm 2026 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Đào Thị D, sinh năm 1949; Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, tỉnh Phú Thọ;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Văn Thị Thanh H, sinh năm 1986; Địa chỉ: Số A, N, phường V, tỉnh Phú Thọ. (vắng mặt)

Ông Nguyễn Hoàng D1, sinh năm 2001; địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường D, tỉnh Ninh Bình. (có mặt)

2. *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn Thiên D2, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, tỉnh Phú Thọ. Hiện đang điều trị tại Trung tâm nuôi dưỡng và phục hồi chức năng người tâm thần Vĩnh Phúc. (vắng mặt)

- Anh Nguyễn Thiên D3, sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, tỉnh Phú Thọ. (vắng mặt)

- Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn G, xã T, tỉnh Phú Thọ. (vắng mặt)

- Cháu Nguyễn Thiên D4, sinh năm 2007; Địa chỉ: Khu phố H, phường T, thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu, đơn thay đổi yêu cầu, lời khai trong quá trình tiến hành tố tụng, tại phiên họp anh Nguyễn Hoàng D1 là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu trình bày: Bà Đào Thị D là mẻ đẻ của anh Nguyễn Thiên D2. Bà D kết hôn với ông Nguyễn Thiên N (đã chết năm 1997). Bà D và ông N sinh được 03 người con là anh Nguyễn Thiên D3, sinh năm 1980; anh Nguyễn Thiên D2, sinh năm 1983 và chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1987. Anh Nguyễn Thiên D2 là con thứ hai của bà. Năm 2006 thì anh D2 kết hôn với chị Hoàng Thị D5, sinh năm 1983. Qúa trình chung sống anh D2 và chị D5 có 01 con chung là cháu Nguyễn Thiên D4, sinh năm 2007. Năm 2017 thì chị D5 và anh D2 ly hôn theo quyết định số 68/2017/QĐST-HNGĐ ngày 12/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Ngoài ra anh D2 không có con nuôi nào khác và cũng không nhận ai là cha mẹ nuôi.

Anh Nguyễn Thiên D2 từ nhỏ đến lớn vẫn là người bình thường đến năm 2007 sau khi anh D2 bị sốt cao co giật sùi bọt mép sức khỏe yếu dần và từ đó đến nay không có khả năng lao động. Hiện tại sức khỏe anh D2 ngày càng yếu không còn khả năng nhận thức làm chủ hành vi thường xuyên nói lảm nhảm đi lang thang bất kể ngày đêm buộc chính quyền địa phương và gia đình phải cho anh D2 đi điều trị bệnh tại Trung tâm nuôi dưỡng và phục hồi chức năng người tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc từ năm 2019 đến nay. Hiện tại anh D2 không có khả năng nhận thức và làm chủ hành vi nên không thể tự mình xác lập, thực hiện quyền và nghĩa vụ dân sự. Do đó bà D đề nghị Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Thiên D2, sinh năm 1983 là người mất năng lực hành vi dân sự. Sau khi có kết luận giám định của Trung tâm P núi phía Bắc kết luận anh Nguyễn Thiên D2 có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi, do đó bà D thay đổi yêu cầu giải quyết việc dân sự đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 10 - Phú Thọ tuyên bố anh Nguyễn Thiên D2 là người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi và chỉ định bà Đào Thị D là người giám hộ cho anh D2.

Đối với chi phí đi giám định tầm thần cho anh Nguyễn Thiên D2 thì bà D tự nguyện chịu toàn bộ, không yêu cầu ai phải hoàn trả số tiền này nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thiên D4 vắng mặt tại phiên họp nhưng quá trình tố tụng đã trình bày:

Anh là con trai của ông Nguyễn Thiên D2 người bị yêu câu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự. Bố anh có vợ là bà Hoàng Thị D5, sinh năm 1983 (bố mẹ anh đã ly hôn từ năm 2017). Bố mẹ anh sinh được 01 người con là anh. Mẹ đẻ của ông D2 là bà Đào Thị D, sinh năm 1949, bố đẻ ông D2 là ông Nguyên Thiên N1 (đã chết năm 1997). Ngoài ra bố anh không nhận ai là cha mẹ nuôi, con nuôi nào khác, bố anh cũng không có con riêng nào khác.

Anh được biết bố anh từ nhỏ đến lớn vẫn là người bình thường cho đến cuối năm 2007 thì bố anh bị bệnh sốt cao co giật, sùi bọt mép, sức khỏe yếu dần mất khả năng lao động. Hiện nay sức khỏe bố anh ngày càng yếu không có khả năng nhận thức và làm chủ hành vi thường xuyên nói lảm nhảm, đi lang thang bất kể ngày hay đêm nên gia đình anh phải cho bố anh điều trị tại trung tâm nuôi dưỡng và phục hồi chức năng người tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc từ năm 2019 đến nay.

Nay gia đình anh có nhu cầu làm một số thủ tục về đất đai nên bà D làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 10 - Phú Thọ tuyên bố ông Nguyễn Thiên D2, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, tỉnh Phú Thọ có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định bà D là người giám hộ, thì anh có quan điểm nhất trí với yêu cầu của bà Đào Thị D đề nghị Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Thiên D2 bị mất năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và do hiện nay bà nội anh là bà D đang là người trực tiếp chăm sóc bố anh nên anh đồng ý để bà D làm người giám hộ cho ông Nguyễn Thiên D2.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị H1 và anh Nguyễn Thiên D3 vắng mặt tại phiên họp nhưng quá trình tố tụng đã trình bày:

Anh, chị là anh trai và em gái của anh Nguyễn Thiên D2. Anh, chị được biết từ bé thì anh Nguyễn Thiên D2 sinh ra và lớn lên phát triển bình thường. Đến năm 2007, anh D2 bị mắc bệnh, sốt cao, co giật, sùi bọt mép sức khỏe ngày càng yếu dần. Mọi sinh hoạt cá nhân và việc giao tiếp xã hội đều phụ thuộc vào sự giúp đỡ của người khác. Đến năm 2019, gia đình anh, chị cho anh D2 đi điều trị tại Trung tâm N2 người tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc cho đến nay.

Hiện nay, bà Đào Thị D có yêu cầu tuyên bố anh D2 mất năng lực hành vi dân sự thì anh, chị hoàn toàn đồng ý với yêu cầu của bà D. Đồng thời anh, chị cũng đề nghị Tòa án cử người giám hộ cho anh D2 là bà Đào Thị D.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Phú Thọ tại phiên họp sơ thẩm: Trong quá trình giải quyết vụ việc và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký và đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật, tư cách của người tham gia tố tụng, thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và bảo đảm thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu cũng như chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu.

Về giải quyết vụ việc: Đề nghị áp dụng các Điều 46, 47, 48, 49; khoản 4 Điều 54; Điều 53; khoản 1 Điều 23 BLDS năm 2015; khoản 2 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu của bà Đào Thị D tuyên bố anh Nguyễn Thiên D2, sinh ngày 27/9/1983, địa chỉ: thôn Đ, xã T, tỉnh Phú Thọ; hiện đang điều trị bệnh

tại Trung tâm nuôi dưỡng và phục hồi chức năng người tâm thần Vĩnh Phúc là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

- Cử bà D là mẹ đẻ của anh D2 là người giám hộ cho anh D2.

- Về lệ phí: Bà D được miễn toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự do là người cao tuổi và có đơn xin miễn lệ phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 10 – Phú Thọ nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Đào Thị D yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Thiên D2, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, tỉnh Phú Thọ có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi. Căn cứ khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, xác định đây là yêu cầu "Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 10 – Phú Thọ.

[2] Về nội dung yêu cầu Tòa án giải quyết:

Con trai thứ hai của bà Đào Thị D là anh Nguyễn Thiên D2 từ nhỏ đến lớn là người bình thường đến năm 2007 sau khi anh D2 bị sốt cao co giật sùi bọt mép sức khỏe yếu dần và từ đó đến nay không có khả năng lao động. Hiện tại sức khỏe anh D2 ngày càng yếu không còn khả năng nhận thức làm chủ hành vi thường xuyên nói lảm nhảm đi lang thang bất kể ngày đêm buộc chính quyền địa phương và gia đình phải cho anh D2 đi điều trị bệnh tại Trung tâm nuôi dưỡng và phục hồi chức năng người tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc từ năm 2019 đến nay. Hiện tại anh D2 không có khả năng nhận thức và làm chủ hành vi nên không thể tự mình xác lập, thực hiện quyền và nghĩa vụ dân sự. Do đó bà D làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 10 - Phú Thọ tuyên bố anh Nguyễn Thiên D2, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, tỉnh Phú Thọ bị mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định bà là người giám hộ cho anh D2. Sau khi có kết luận giám định của Trung tâm P Khu vực miền núi phía Bắc, bà D2 đã thay đổi yêu cầu đề nghị Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Thiên D2 có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Theo kết luận giám định pháp y tâm thần số 47/KLGĐ ngày 10/3/2026 của Trung tâm pháp y tâm thần Khu vực miền núi phía Bắc kết luận đối với anh Nguyễn Thiên D2 như sau:

"1. Anh Nguyễn Thiên D2, sinh năm 1983, trú tại thôn Đ, xã T, tỉnh Phú Thọ (hiện đang điều trị tại Trung tâm nuôi dưỡng và phục hồi chức năng người tâm thần Vĩnh Phúc) bị bệnh Động kinh có rối loạn tâm thần.

2. Hiện tại: Nguyễn Thiên D2 có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi."

Do đó, việc bà Đào Thị D yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 10 – Phú Thọ tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đối với anh Nguyễn Thiên D2 là có căn cứ và phù hợp theo quy định tại Điều 23 Bộ luật dân sự năm 2015. Vì vậy, yêu cầu của bà Đào Thị D là có căn cứ, cần chấp nhận.

[3] Xét yêu cầu Tòa án cử người giám hộ cho anh Nguyễn Thiên D2 của bà Đào Thị D, thấy rằng:

Theo quy định tại Điều 49, Điều 53, khoản 4 Điều 54 của Bộ luật dân sự, về nguyên tắc thì người giám hộ của người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi do Tòa án chỉ định từ trong số những người giám hộ đương theo thứ tự là vợ, chồng, con, cha, mẹ hoặc có đủ các điều kiện làm người giám hộ. Hiện nay anh D2 đã ly hôn vợ; cháu Nguyễn Thiên D4 là con trai duy nhất của anh D2 hiện đang sinh sống cùng mẹ đẻ và cháu D4 cũng có quan điểm từ chối làm người giám hộ cho anh D2 và nhất trí bà D là người giám hộ cho anh D2. Tại thời điểm yêu cầu anh D2 không có khả năng thể hiện ý chí của mình về việc chọn người giám hộ. Đồng thời bà D nhất trí làm người giám hộ cho anh D2. Do đó người giám hộ theo quy định tại Điều 46, Điều 53, Điều 54 Bộ luật dân sự là bà Đào Thị D. Bà Đào Thị D có đủ các điều kiện của người giám hộ theo quy định tại Điều 49 Bộ luật dân sự. Do đó, Tòa án có đủ căn cứ chỉ định bà Đào Thị D làm người giám hộ cho anh D2.

Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được quy định tại các điều 57, 58 và 59 của Bộ luật dân sự. Việc thay đổi người giám hộ, chuyển giao người giám hộ, chấm dứt việc giám hộ được thực hiện theo Điều 60, 61, 62 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Phú Thọ tại phiên họp là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[5] Về chi phí tố tụng khác: Bà D tự nguyện chịu toàn bộ chi phí giám định và đã chi phí xong nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Đào Thị D là người cao tuổi và có đơn xin miễn lệ phí. Do đó bà D không phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 39; Điều 376, Điều 377 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật tố tụng dân sự, luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, luật phá sản và luật hòa giải đối thoại tại Tòa án năm 2025; Các Điều 23; 46, 47; 48; 49; 53, 54, 57, 58, 59, 60, 61, 62 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làn chủ hành vi của bà Đào Thị D đối với anh Nguyễn Thiên D2, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, tỉnh Phú Thọ.

Tuyên bố: anh Nguyễn Thiên D2, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, tỉnh Phú Thọ có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

2. Chỉ định bà Đào Thị D, sinh năm 1949; Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, tỉnh Phú Thọ là người giám hộ của anh Nguyễn Thiên D2. Bà Đào Thị D có quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại các Điều 57, 58 và Điều 59 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Đào Thị D không phải chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

4. Người có đơn yêu cầu và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra Quyết định. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc Quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Phú Thọ có quyền kháng nghị Quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ra Quyết định.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 10 – Phú Thọ;
- UBND xã Tề Lễ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Hoàng Tuấn Mạnh